

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **66/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: **05-9-2022**

“Về việc: **Ly hôn, tranh chấp về nuôi con**”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Mạnh Trí.**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Huỳnh Thị Yến.
2. Ông Phạm Đồng.**

- Thư ký phiên tòa: **Ông Biện Việt Cường** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **50/2022/TLST-HNGĐ**, ngày **18/02/2022**, về việc “**Ly hôn, tranh chấp về nuôi con**”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **65/2022/QĐXXST-HNGĐ** ngày **29** tháng **7** năm **2022**; Quyết định hoãn phiên tòa số **30/2022/QĐST-HNGĐ** ngày **05/8/2022** và Thông báo mở lại phiên tòa số **35/TB-TA** ngày **26/8/2022** giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Diễm V, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ 7, ấp 2B, xã XB, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: **Anh Phạm Quý H, sinh năm 1988**; Nơi cư trú: Thôn 3, xã ĐK, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; **Vắng mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1]. Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai, ý kiến đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn – **chị Trần Thị Diễm V** trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Diễm V và anh Phạm Quý H tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn. Chị Vi và anh H đã đăng ký kết hôn ở Ủy ban nhân xã ĐK vào năm 2016 và có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn, thời gian đầu chị Vi, anh H chung sống hạnh phúc. Nhưng khoảng tháng 02/2021 cuộc sống vợ chồng

thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cả hai bất đồng về quan điểm, lối sống, công việc làm ăn dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, gây gổ nhau. Do cuộc sống không hòa hợp nên từ ngày 15/02/2021 chị Vi đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sống riêng, từ đó vợ chồng ly thân cho đến nay. Thời gian ly thân hai bên không quan tâm chăm sóc nhau nữa, người nào biết bổn phận của người đó. Hiện nay, chị Vi xác định không còn tình cảm yêu thương đối với anh H nữa, vì thế chị Vi khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị Trần Thị Diễm V và anh Phạm Quý H có 01 người con chung tên là Phạm Quý Gia Huy, sinh ngày 29/08/2017. Nếu được ly hôn thì chị Vi yêu cầu Tòa án giao con cho chị Vi được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi thành niên, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vi không yêu cầu giải quyết.

[2]. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng H đến trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận để trình bày ý kiến, lời khai đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng anh H không có mặt theo giấy triệu tập nên Tòa án không thực hiện được việc lấy lời khai, tự khai của anh H.

[3]. Ngày 11/3/2022, chị Vi có đơn xin xét xử vắng mặt và anh H đều vắng mặt trong những lần Tòa án triệu tập vì thế Tòa án không thể hòa giải đoàn tụ theo quy định.

[4]. Các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án:

Các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp: 01 Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân xã ĐK; Bản sao có chứng thực Căn cước công dân và sổ hộ khẩu của chị Vi; Trích lục khai sinh của con chung.

Ngoài ra, Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của chị Vi và anh H vào ngày 05/7/2022.

[5]. Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, thư ký đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, **vì thế Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp.**

- Ý kiến đề nghị việc giải quyết vụ án:

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Trần Thị Diễm V được ly hôn với anh Phạm Quý H.

Về con chung: Giao 01 (một) người con chung tên là Phạm Quý Gia Huy, sinh ngày 29/08/2017 cho chị Vi được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến khi thành niên, anh Phạm Quý H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị Vi nhưng được quyền thăm nom, chăm sóc con không ai được ngăn cản.

Về án phí: **Buộc chị Trần Thị Diễm V** phải nộp **300.000 đồng** án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nghe các đương sự trình bày, nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh phát biểu ý kiến, quan điểm giải quyết vụ án. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Nguyên đơn chị Trần Thị Diễm V và bị đơn anh Phạm Quý H đều vắng mặt tại phiên tòa. Trong quá trình tố tụng chị Vi có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Đối với anh H đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 và 238 Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp.

[2] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Trong vụ án, chỉ có yêu cầu của nguyên đơn **chị Trần Thị Diễm V**, yêu cầu giải quyết ly hôn và nuôi con; ngoài ra, trong vụ án không có yêu cầu nào khác của các đương sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định quan hệ tranh chấp trong vụ án là **“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”** theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự là đúng pháp luật.

Tranh chấp dân sự quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án không có đương sự hoặc tài sản ở nước ngoài hoặc cần phải ủy thác tư pháp; bị đơn có nơi cư trú tại xã ĐK, **huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận**. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1] *Về yêu cầu giải quyết ly hôn của **chị Trần Thị Diễm V**, Hội đồng xét xử nhận định:*

Chị Trần Thị Diễm V và anh Phạm Quý H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐK vào ngày 08/9/2019. Chị Vi đã cung cấp được bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận kết hôn. Do đó quan hệ hôn nhân của **chị Vi và anh H** là hợp pháp. Vì vậy, **chị Vi** có quyền yêu cầu giải quyết ly hôn theo quy định tại Điều 51 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chị Vi trình bày sau khi kết hôn, thời gian đầu chị Vi và anh H chung sống hạnh phúc. Nhưng khoảng tháng 02/2021 cuộc sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cả hai bất đồng về quan điểm, lối sống, công việc làm ăn dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, gây gổ nhau. Do cuộc sống không hòa hợp nên từ ngày 15/02/2021 chị Vi đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sống riêng, từ đó vợ chồng ly thân cho đến nay. Thời gian ly thân hai bên không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, người nào biết bổn phận của người đó.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo về phiên hòa giải giữa chị Vi và anh H nhưng chị Vi không có nguyện vọng hòa giải với anh H, chị có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và đề nghị xét xử vắng mặt. Đồng thời, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh H tham gia tố tụng để trình ý kiến, yêu cầu và hòa giải đoàn tụ nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do.

Từ những điều đó cho thấy vợ chồng chị Vi và anh H phát sinh mâu thuẫn nghiêm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Để cho chị Vi có điều kiện ổn định cuộc sống cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vi, cho chị Vi được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Vi và anh H có một người con chung tên là Phạm Quý Gia Huy, sinh ngày 29/08/2017. Khi ly hôn chị Vi yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cho đến khi thành niên, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy yêu cầu được trực tiếp nuôi con của chị Vi là chính đáng, đồng thời hiện nay cháu Huy đang do chị Vi chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định nên cần tiếp tục cháu Huy cho chị Vi tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Chị Vi không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị Vi nên không xét đến.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vi và anh H không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên không xét đến.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147, khoản 3 Điều 144 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Xử buộc **chị Vi** phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4] Về ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận:

Ý kiến đề nghị giải quyết vụ án của của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh là có căn cứ và phù hợp với quy định của Pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 điều 147, khoản 1, khoản 4 Điều 207; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, Điều 228, 238; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; khoản 3 Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

[1]. **Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Diễm V về việc “Ly hôn”: Chị Trần Thị Diễm V được ly hôn với anh Phạm Quý H.

[2] **Về con chung:** Giao cho chị Trần Thị Diễm V có trách nhiệm tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Phạm Quý Gia Huy, sinh ngày 29/08/2017 cho đến khi thành niên. Anh Phạm Quý H không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị Vi nhưng được quyền thăm nom, chăm sóc con không ai được ngăn cản.

[3]. **Về án phí:** Buộc **chị Trần Thị Diễm V** phải chịu **300.000đồng** án phí ly hôn sơ thẩm, khấu trừ vào **300.000đồng** tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số **0007718** ngày **17/02/2022** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Sau khi khấu trừ, **chị Vi** đã nộp đủ tiền án phí.

[4]. **Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tánh Linh;
- UBND xã ĐK;
- Các đương sự;
- CCTHADS huyện Tánh Linh;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Mạnh Trí